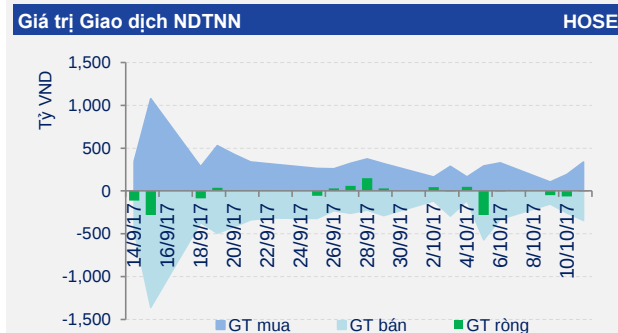
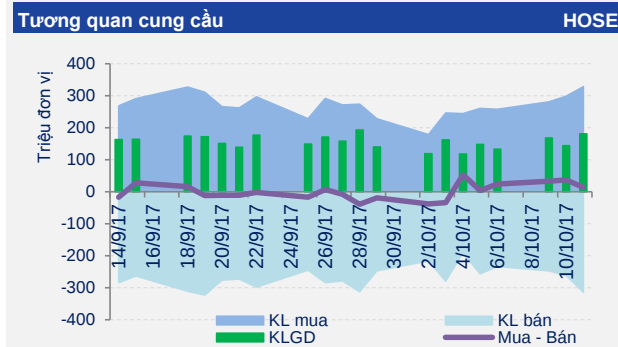


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/10/2017

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	813.95	108.65
% Thay đổi	↑ 0.41%	↑ 0.07%
KLGD (CP)	180,457,624	47,825,273
GTGD (tỷ đồng)	3,790.38	594.07
Tổng cung (CP)	314,470,600	95,673,700
Tổng cầu (CP)	327,940,230	84,363,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,176,680	1,714,150
KL mua (CP)	8,464,080	613,700
GTmua (tỷ đồng)	338.73	9.46
GT bán (tỷ đồng)	344.73	32.74
GT ròng (tỷ đồng)	(6.00)	(23.28)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.84%	12.3	2.3	4.1%
Công nghiệp	↑ 0.36%	17.6	4.1	20.6%
Dầu khí	↑ 0.22%	16.7	2.8	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.61%	22.0	5.2	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.55%	14.3	3.4	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.22%	20.7	7.0	8.3%
Ngân hàng	↑ 0.07%	13.5	1.9	14.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.29%	10.9	2.1	13.3%
Tài chính	↑ 2.00%	24.2	3.0	29.4%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.28%	13.3	2.6	3.1%
VN - Index	↑ 0.41%	16.6	4.4	96.3%
HNX - Index	↑ 0.07%	13.2	2.0	3.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có thêm một phiên giao dịch tích cực nữa với sắc xanh trên tất cả các chỉ số chính, có lúc VN-Index đã chạm được đến mốc 815 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,3 điểm (+0,41%) lên 813,95 điểm; HNX-Index tăng 0,08 điểm (+0,08%) lên 108,65 điểm. Thanh khoản trên hai sàn có sự cải thiện và hiện xấp xỉ mức trung bình 20 phiên gần đây với giá trị giao dịch đạt 4.409 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 229 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiều chiếm 522 tỷ đồng. Mặc dù tăng điểm nhưng độ rộng thị trường hôm nay lại là tiêu cực với 214 mã tăng, 123 mã tham chiếu, 256 mã giảm. Nhóm cổ phiếu trụ cột tiếp tục có diễn biến phân hóa sâu sắc trong phiên hôm nay với việc sắc xanh thuộc về VIC (+5,2%), VPB (+3,9%), GAS (+1,6%), BID (+1,5%), BVH (+0,6%), VJC (+0,1%), NVL (+0,2%), VGC (+3,1%), VCS (+1,7%) trong khi vẫn còn khá nhiều các mã trụ cột khác giảm điểm như MSN (-2,8%), VCB (-0,8%), STB (-6,4%), CTG (-1%), MWG (-1,1%), BHN (-0,8%), HPG (-0,4%). Ở nhóm cổ phiếu đầu cơ, HAI (+6,9%) tăng trần phiên thứ 6 liên tiếp lên 10.550 đồng, khớp lệnh gần 8,2 triệu cổ phiếu. HAR (+6,7%) cũng tăng trần lên 13.600 đồng, khớp 975 nghìn cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Dòng tiền tiếp tục có sự phân hóa mạnh trong phiên hôm nay, với điểm đến là các cổ phiếu được kỳ vọng kết quả kinh doanh quý III tích cực. VN-Index tiếp tục duy trì chuỗi tăng điểm lên phiên thứ 4 liên tiếp với thanh khoản cải thiện lên mức cao hơn trung bình 20 phiên cho thấy sự quan tâm của nhà đầu tư có xu hướng quay lại thị trường. Trên góc nhìn kỹ thuật, cạnh trên của đường trendline trung hạn đang nằm trong khoảng 815-820 điểm nên đây sẽ là vùng kháng cự mạnh của chỉ số trong thời gian sắp tới. Rung lắc mạnh có thể xảy ra khi chỉ số tiến vào trong vùng này. Dự báo, trong phiên giao dịch 12/10, xu hướng tăng của VN-Index có thể tiếp tục để chỉ số thử thách lại ngưỡng 815 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 806-809 điểm (MA5-10). Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì cổ phiếu ở mức vừa phải và nên tập trung vào những mã được dự báo có kết quả kinh doanh trong quý III khả quan. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có thể tích lũy thêm những cổ phiếu triển vọng tích cực trong cả năm nay trong những phiên điều chỉnh ở mức giá hấp dẫn hơn.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

11/10/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên tại 815,11 điểm. Phiên chiều, áp lực chốt lời tăng dần khiến mức tăng của chỉ số bị thu hẹp lại khá nhiều. Phiên ATC, lực cầu tốt giúp giữ vững sắc xanh. Kết phiên, VN-Index tăng 3,3 điểm (+0,41%) lên 813,95 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 2.700 đồng, VPB tăng 1.500 đồng, GAS tăng 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, MSN giảm 1.600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 108,98 điểm. Về chiều, áp lực bán ra khiến chỉ số dần xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 108,13 điểm. Phiên ATC, lực cầu tăng nhẹ giúp chỉ số lấy lại sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,08 điểm (+0,08%) lên 108,65 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VGC tăng 700 đồng, VCS tăng 3.300 đồng, ACB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, OCH giảm 600 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 6 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu. KBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 17,7 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là GAS với 16,1 tỷ đồng tương ứng với 236,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 20,2 tỷ đồng tương ứng với 377 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 23,28 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,1 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,6 tỷ đồng tương ứng với 857 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 13,4 tỷ đồng tương ứng với 571,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3 tỷ đồng tương ứng với 250 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

VEPR dự báo GDP quý IV đạt 7,12%, lạm phát vượt mục tiêu 4%

Trong bối cảnh kinh tế tăng trưởng cao đột biến trong quý III, VEPR dự báo tăng trưởng quý IV sẽ ở mức 7,12%, đưa tăng trưởng cả năm lên mức 6,64%, cải thiện 0,27 điểm phần trăm so với dự báo VEPR đưa ra hồi quý trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục tăng điểm phiên thứ 4 liên tiếp với thanh khoản được cải thiện khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 806-809 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 815 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 791 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 742 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 12/10, xu hướng tăng của VN-Index có thể tiếp tục để chỉ số thử thách lại ngưỡng 815 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 806-809 điểm (MA5-10).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm rất nhẹ với diễn biến chủ yếu là đi ngang, thanh khoản cũng có sự cải thiện. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 107,7-108,2 điểm (MA5-10) và vùng kháng cự trong khoảng 109-110 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,2 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 94,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 12/10, HNX-Index nhiều khả năng sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 107,8-109,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,49 - 36,57 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 8 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 11/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.459 đồng, giảm 8 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,85 USD/ounce tương ứng 0,14% xuống 1.291,95 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,12 điểm tương ứng với 0,13% xuống 92,97 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1829 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3197 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,27 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,21 USD tương ứng 0,41% lên 51,13 USD/thùng.

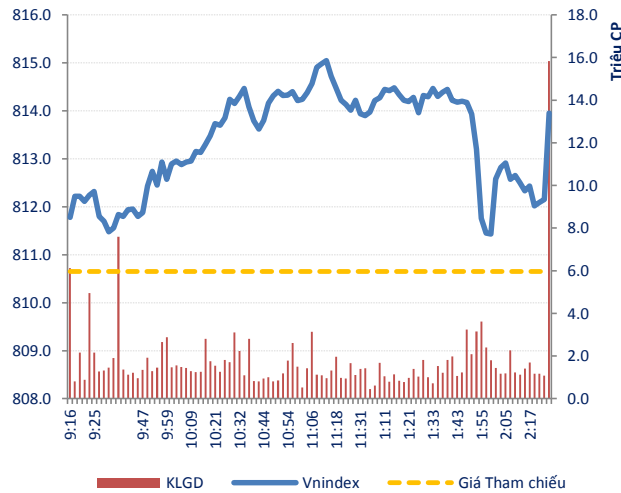
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/10, chỉ số Dow Jones tăng 69,61 điểm tương ứng 0,31% lên 22.830,68 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 7,52 điểm tương ứng 0,11% lên 6.587,25 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 5,91 điểm tương ứng 0,23% lên 2.550,64 điểm.

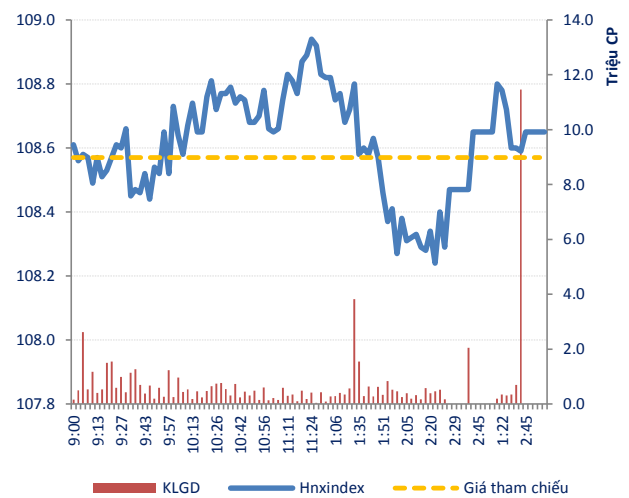


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

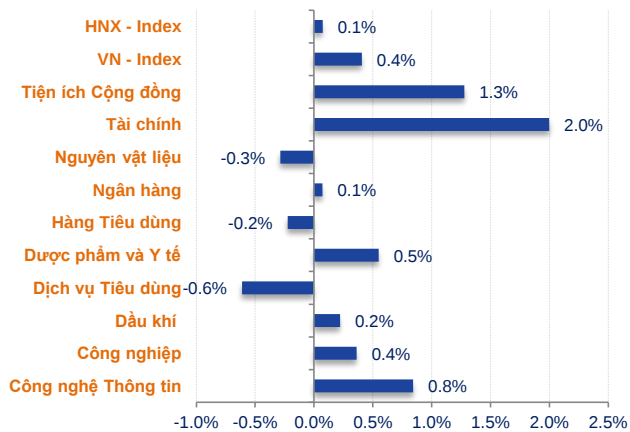
KLGD và VN-Index trong phiên



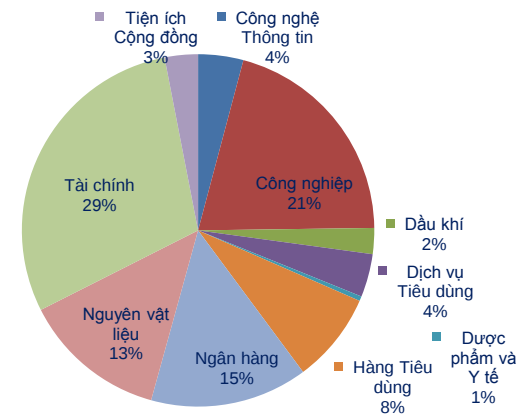
KLGD và HNX-Index trong phiên



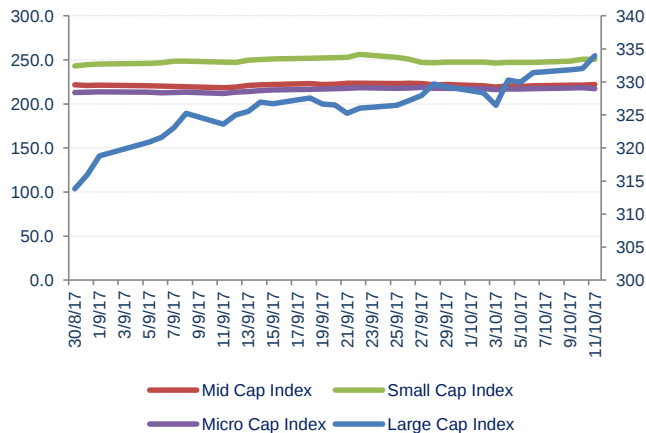
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



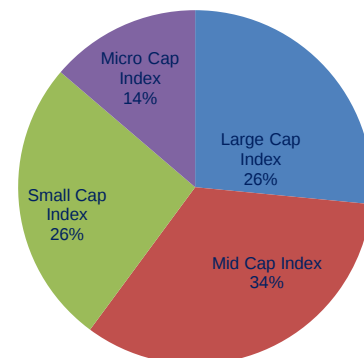
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	522,650	KBC	1,338,040
2	BID	449,550	STB	681,590
3	VIC	377,240	CTG	596,000
4	NLG	370,170	VHG	573,850
5	NT2	335,060	VOS	443,880

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	250,000	PVS	857,000
2	KSK	90,300	VGC	571,500
3	VMI	15,700	TEG	29,000
4	BVS	8,700	SD9	12,400
5	SHS	7,400	ASA	8,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
OGC	2.24	2.30	↑ 2.68%	12,239,010
DXG	21.15	21.00	↓ -0.71%	9,909,370
STB	12.45	11.65	↓ -6.43%	9,309,570
FLC	7.55	7.60	↑ 0.66%	9,063,880
HAI	9.89	10.55	↑ 6.67%	8,179,110

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.10	8.20	↑ 1.23%	9,640,899
KLF	3.90	4.00	↑ 2.56%	4,593,205
PVX	2.50	2.50	→ 0.00%	4,368,270
PVS	15.70	15.80	↑ 0.64%	2,414,700
SHS	19.20	19.00	↓ -1.04%	2,245,924

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	16.50	17.65	1.15	↑ 6.97%
HTV	14.05	15.00	0.95	↑ 6.76%
HAI	9.89	10.55	0.66	↑ 6.67%
HAR	12.75	13.60	0.85	↑ 6.67%
VNL	19.00	20.20	1.20	↑ 6.32%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PCG	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
PSW	8.30	9.10	0.80	↑ 9.64%
PSE	9.50	10.40	0.90	↑ 9.47%
NDF	7.40	8.10	0.70	↑ 9.46%
VE1	8.60	9.40	0.80	↑ 9.30%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU3	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
EMC	21.45	19.95	-1.50	↓ -6.99%
PIT	6.50	6.05	-0.45	↓ -6.92%
D2D	53.60	49.90	-3.70	↓ -6.90%
C47	19.90	18.55	-1.35	↓ -6.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HGM	38.00	34.20	-3.80	↓ -10.00%
DNC	47.00	42.30	-4.70	↓ -10.00%
L18	10.10	9.10	-1.00	↓ -9.90%
VBC	31.40	28.30	-3.10	↓ -9.87%
PIV	43.70	39.40	-4.30	↓ -9.84%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	12,239,010	-43.8%	(1,763)	-	1.9
DXG	9,909,370	3250.0%	2,313	9.1	1.8
STB	9,309,570	2.3%	292	39.8	0.9
FLC	9,063,880	6.6%	889	8.6	0.6
HAI	8,179,110	4.6%	528	20.0	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	9,640,899	8.8%	1,075	7.6	0.7
KLF	4,593,205	1.1%	112	35.7	0.4
PVX	4,368,270	-0.3%	(26)	-	0.8
PVS	2,414,700	7.2%	1,928	8.2	0.7
SHS	2,245,924	17.4%	1,628	11.7	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	↑ 7.0%	1.4%	156	113.3	1.5
HTV	↑ 6.8%	7.2%	1,727	8.7	0.6
HAI	↑ 6.7%	4.6%	528	20.0	0.9
HAR	↑ 6.7%	0.0%	(3)	-	1.3
VNL	↑ 6.3%	12.6%	2,701	7.5	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PCG	↑ 10.0%	-1.5%	(167)	-	0.8
PSW	↑ 9.6%	10.2%	1,294	7.0	0.7
PSE	↑ 9.5%	9.8%	1,264	8.2	0.8
NDF	↑ 9.5%	-5.8%	(593)	-	0.8
VE1	↑ 9.3%	-23.9%	(2,060)	-	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	522,650	-1.6%	(544)	-	0.4
BID	449,550	13.5%	1,819	11.2	1.4
VIC	377,240	4.0%	654	83.9	5.4
NLG	370,170	16.5%	3,373	8.0	1.4
NT2	335,060	17.0%	2,960	9.9	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	250,000	16.9%	2,176	5.5	1.0
KSK	90,300	0.3%	32	50.7	0.2
VMI	15,700	10.7%	1,227	4.4	0.5
BVS	8,700	6.2%	1,350	14.6	0.9
SHS	7,400	17.4%	1,628	11.7	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,519	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	167,887	33.3%	7,169	36.5	12.2
VIC	144,810	4.0%	654	83.9	5.4
VCB	141,572	15.3%	2,120	18.6	2.7
GAS	130,490	19.3%	4,201	16.2	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	31,549	11.5%	1,666	19.2	2.1
VCS	16,264	60.7%	11,950	17.0	6.5
VGC	9,992	12.8%	2,017	11.6	1.6
VCG	9,408	7.3%	1,233	17.3	1.5
SHB	9,177	8.8%	1,075	7.6	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	6.26	7.2%	878	10.8	0.8
QCG	4.83	6.4%	950	18.4	1.2
DTA	3.61	0.2%	13	588.1	0.8
SII	3.50	-0.4%	(92)	-	1.5
PNC	3.32	-3.6%	(347)	-	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	4.90	0.4%	40	185.8	0.7
KSQ	3.23	0.8%	82	30.3	0.2
KDM	3.20	2.3%	248	14.5	0.3
VGP	3.19	8.6%	1,738	13.8	1.2
UNI	3.13	0.8%	80	62.3	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
